

NCT 4

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
TỔNG CỤC TIÊU CHUẨN
ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

TRUNG TÂM KỸ THUẬT

C.V. số: 318... Số: 400 /TĐC - HCHQ

Hà Nội, ngày 12 tháng 02 năm 2018

Ngày: 13/02/18...

Chuyên: NCT, HCT, TNZ

BGD
[Signature]

**GIẤY CHỨNG NHẬN
ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG KIỂM ĐỊNH**

Căn cứ Nghị định số 107/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định về điều kiện kinh doanh dịch vụ đánh giá sự phù hợp;

Căn cứ Quyết định số 27/2014/QĐ-TTg ngày 04 tháng 4 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Đánh giá hợp chuẩn và hợp quy, Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng chứng nhận:

1. Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng 1

Địa chỉ: Số 08 Hoàng Quốc Việt, Cầu Giấy, Hà Nội.

Điện thoại: 0243. 8360289

Fax: 0243. 8361199

E-mail: thitruong@quatest1.com.vn

Đã đăng ký hoạt động kiểm định đối với **tổng hợp đa ngành** trong lĩnh vực **kiểm định chất lượng sản phẩm, hàng hóa** (chi tiết theo Phụ lục kèm theo giấy chứng nhận này)

2. Số đăng ký: 02/KĐ - TĐC.

3. Giấy chứng nhận này có hiệu lực 05 năm kể từ ngày ký.

Nơi nhận:

- Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng 1;
- Bộ KH&CN (để b/c);
- Lưu: VT, HCHQ.

T. TỔNG CỤC TRƯỞNG



[Signature]

Nguyễn Hoàng Linh

Phụ lục

**DANH MỤC CÁC SẢN PHẨM, HÀNG HÓA
ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG KIỂM ĐỊNH**

(Ban hành kèm theo Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động kiểm định số: 400/TĐC-HCHQ ngày 12 tháng 02 năm 2018 của Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng)

STT	Tên sản phẩm hàng hóa	Tiêu chuẩn/Phương pháp kiểm định
1.	Bình chịu áp lực	QTKĐ:07-2016/BLĐTBXH
2.	Nồi hơi	QTKĐ:01-2016/BLĐTBXH
3.	Thang máy điện	QTKĐ:21-2016/BLĐTBXH
4.	Thiết bị nâng	QTKĐ:09-2016/BLĐTBXH
5.	Thang cuốn và băng tải chở người	QTKĐ:25-2016/BLĐTBXH
6.	Pa lăng điện	QTKĐ:09-2016/BLĐTBXH
7.	Máy vận thăng	QTKĐ:19-2016/BLĐTBXH
8.	Thang máy thủy lực	QTKĐ:22-2016/BLĐTBXH
9.	Hệ thống cáp treo vận chuyển người	QTKĐ:30-2016/BLĐTBXH
10.	Sàn nâng dùng để nâng người	QTKĐ:12-2016/BLĐTBXH
11.	Xe nâng hàng sử dụng động cơ, có tải trọng nâng từ 1.000kg trở lên	QTKĐ:17-2016/BLĐTBXH
12.	Thang máy điện không buồng máy	QTKĐ:24-2016/BLĐTBXH
13.	Cần trục	QTKĐ:10-2016/BLĐTBXH
14.	Cầu trục, Công trục	QTKĐ:09-2016/BLĐTBXH
15.	Đường ống dẫn hơi nước	QTKĐ:04-2016/BLĐTBXH

kg

	và nước nóng	
16.	Hệ thống lạnh	QTKĐ:08-2016/BLĐTBXH
17.	Nồi gia nhiệt dầu	QTKĐ:02-2016/BLĐTBXH
18.	Hệ thống điều chế tồn trữ và nạp khí	QTKĐ:03-2016/BLĐTBXH
19.	Hệ thống đường ống dẫn khí y tế	QTKĐ:05-2016/BLĐTBXH
20.	Chai chứa khí công nghiệp	QTKĐ:06-2016/BLĐTBXH
21.	Bàn nâng	QTKĐ:11-2016/BLĐTBXH
22.	Pa lăng xích kéo tay	QTKĐ:13-2016/BLĐTBXH
23.	Tời điện dùng để nâng tải	QTKĐ:14-2016/BLĐTBXH
24.	Tời điện dùng để kéo tải theo phương nghiêng	QTKĐ:15-2016/BLĐTBXH
25.	Tời tay	QTKĐ:16-2016/BLĐTBXH
26.	Xe nâng người	QTKĐ:18-2016/BLĐTBXH
27.	Vận thăng nâng hàng	QTKĐ:20-2016/BLĐTBXH
28.	Thang máy chở hàng (dumbwaiter)	QTKĐ:23-2016/BLĐTBXH
29.	Sàn biểu diễn di động	QTKĐ:26-2016/BLĐTBXH
30.	Tàu lượn cao tốc	QTKĐ:27-2016/BLĐTBXH
31.	Hệ thống máng trượt	QTKĐ:28-2016/BLĐTBXH

Ghi chú: Đối với các sản phẩm, hàng hóa thuộc phạm vi điều chỉnh của Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia liên quan và các Văn bản quy phạm pháp luật có liên quan để quản lý, Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng 1 phải thực hiện theo các quy định này trước khi thực hiện kiểm định.

kg